**ĐÁP HOÁ - KHỐI 11- XÃ HỘI HKII - 1819**

**Câu 1 (2đ)**

C8H10 có 4 đồng phân

CTCT 0,25 đ x4

Gọi tên 0,25đx4

**Câu 2 (2đ)**

Dùng dd AgNO3 trong NH3 nhân biết andehit axetic. Hiện tương có kết tủa bạc (0,5đ)

Dùng dd brom nhân biết phenol. Hiện tương có kết tủa trắng. (0,5đ)

Dùng Na nhận biết ancol etylic. . Hiện tương có sủi bọt khí. (0,25đ)

3 ptpu (0,25 đx3)

Câu 3 Viết công thức cấu tạo ứng với các tên gọi sau:

1. CH3-CH(CH3)CHO
2. C6H2CH3(NO2)3
3. CH3CH2C(CH3)OHCH3
4. C2H5OCH3

Câu 4

1. C6H6 + Cl2→C6H5Cl +HCl ( bột Fe, to)
2. nC6H5CH=CH2 →-(C6H5CH-CH2)-n
3. 2 C3H5(OH)3 + Cu(OH)2 →[C3H5(OH)2O]2Cu + 2H2O
4. CH3CH2CH2OH + CuO→ CH3CH2CHO + Cu + H2O

Câu 5

Đặt CTPT của hai ancol no, đơn chức mạch hở kế tiếp là CnH 2n+1 OH

 CnH 2n+1 OH +3n/2O2→nCO2 +(n+1)H2O (0,25đ)

Số mol CO2=0,16 mol

Số mol H2O=0,22 mol (0,25đ)

n=2,67 (0,25đ)

CTPT 2 ancol là C2H5OH và C3H7OH (0,25đ)

b)ptpu

hệ pt 2x+3y=0,16

3x+4y=0,22 (0,25đ)

x=0,02 mol, y=0,04 mol (0,25đ)

mhh=46.0,02+60.0,04=3,32 g (0,25đ)

%mC2H5OH=27,71% %mC3H7OH=72,29% (0,